



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 49860

VEWL.#: 40815

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

Nguyễn
Last

Văn
Middle

Đường
First

Current Address: 110-112 Vo Van Tan, P 11, Q 3, HCM

Date of Birth: 1934 Place of Birth: Bac Lieu

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position) LT. Colonel

US Trainee

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From 06/15/75 To 02/13/88

Years: 13 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME:

FVPPA
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon ngày 4.5.1988

Hình gửi Bà Chủ tịch
Hội Bảo trợ "Hàng nghìn người tù binh CSVN"
(Qua Ban Tổng thư ký
Ủy ban thư "Độc lập")

Hình thức Bà.

Bà là Nguyễn Văn Dương, nguyên Trung tá QLVNCH, S.9
5H.105.229, phục vụ tại Phòng II Bộ Tổng Tham mưu
Triều Tây (cho đến 30.4.1975); gửi thư này đến mong
được sự giúp đỡ của Bà và quý hội về việc sinh cư của
gia đình và cá nhân tôi ở Hoa Kỳ trong tương lai.
Sau ngày 30.4.1975, tôi đã tập trung cải tạo tại trại 15.6.75
ở các trại TCT miền Bắc và miền Nam. Đến ngày 13.2
1988, được phóng thích tại trại thú y (Zoo) Huế Tân.
Thẩm hỏi, cũng với một số đồng anh em khác (tất cả
533 người, bị giam cho trại này), tôi đã được giao cải tạo
12 năm và hơn 8 tháng.

Tháng 8 năm 1987, gia đình tôi nhận được của Đơn Đại sứ Mỹ
ở Thái Lan (Phòng ODP, Box 58, APO San Francisco 96.346
0001) giấy cho nhập cảnh Hoa Kỳ và thư giới thiệu (LOI)
do Ông Giám đốc ODO Bruce B. Deardsley ký ngày
20.6.1987 với các số trên các giấy tờ như sau:

- IV # 49.860, - VEWL # 40.815 (CAT 2/3; 0144f; 3/87)
giới thiệu tôi cùng thân nhân sinh sống với vợ với 2 con tôi:

1. Nguyễn Văn Dương 8 Jan 1934
2. Nguyễn Thị Trang 2. Feb 1936
3. Nguyễn Thị Mai Trang 22. Jan 1962
4. Nguyễn Khon Thon 8 Mar. 1966.

Gia đình tôi đã gửi đầy đủ mọi giấy tờ cần thiết theo
Documents-request mà cơ quan nơi trên. Gần đây nhất,
sau khi ra khỏi trại tập trung, ngày 28.2.1988, tôi cũng đã
gửi tiếp theo "Giấy ra trại" (Release-Certificate) gồm 2 bản
in-sao, một cho tên tôi Thái Lan ghi tên, và một cho tôi
công tác số 6 chu. văn An Hà Nội.

Trong khi tôi nhập hộ khẩu, tôi xin gửi tiếp đến quý Hội
một bản sao hộ khẩu (địa chỉ: 110+112 Võ Văn Tần, F11, Q3
TP. Hồ Chí Minh) và một bản sao "giấy ra trại" (mà tôi đã
gửi trong giấy này là nhà chỉ một của tôi: 26 Hồ Xuân
Hiếu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh). Kính xin Bà chuyển tiếp
cho cơ quan liên hệ (nếu cần thiết)

Tôi cũng xin nêu sơ thêm, trong hai mươi năm phục vụ

trong ALVNH từ đó bắt đầu du học nước ngoài, trong đó có hai lần ở Okinawa và một lần ở Hong Kong, các khóa:

- Năm 1962, tại USARPACINTS, OKINAWA khóa Basic Security
- Năm 1965 " " " khóa Allied officers Field Operation Intelligence.
- Năm 1968, từ tháng 8 đến tháng 12, tại Hong Kong, Fort Holibird, bang Baltimore khóa Allied Senior officers Intelligence Course.

Gia đình tôi và tôi mong muốn được sự giúp đỡ của Bà và gia đình, đặc biệt là Bà, để được đi ở Hong Kong, để được tham gia khóa huấn luyện cũng như được sống cùng gia đình. Tôi mong được Bà liên lạc theo nhà ở địa chỉ 110+112 Võ Văn Tần F11, Q3, TP HCM hoặc QG Hồ Xuân Hương Q3, TP HCM.

Chúc Bà luôn vui, khỏe và được Bà mọi sự tốt đẹp nhất và xin Bà nhận nhà này long thì anh em gia đình và cả nhân tôi.

Kính thư

Nguyễn Văn Dương

Nguyễn Văn Dương
110+112 Võ Văn Tần, F11, Q3
Thành phố Hồ Chí Minh

BỘ NỘI VỤ

CỘNG-HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 266 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **Thủ Đức**

Số **HS**

--	--	--	--	--	--	--	--

SUSLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA, TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn quyết định tha số

64

ngày **4**

tháng **2**

năm **1988**

của

BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Văn Dương

Sinh năm 19

84

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Bạc Liêu

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

24 Hồ Xuân hương, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Can tội **trung tá sĩ quan P2 Bộ tăn tham mưu.**

Bị bắt ngày

19-6-1975

Án phạt

TRQT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

24 Hồ Xuân hương, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

quá trình cải tạo ở trại anh Dương đã cố gắng, trăn trở

động, học tập chấp hành nội qui trại cố tiên bộ.

tiền sĩ dương là cấp cử tử trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú**

Trước ngày **15** tháng **2** năm **1988**

Lưu tay ngón trở phải

Của

Nguyễn Văn Dương

Danh bản số

Lập tại

lưu tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **13** tháng **2** năm **1988**

Trưởng trại

(Chữ rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ)



Nguyễn Thị Ngọc Phúc

At đại tá trưởng An ninh
quyển Dự pháp

CÔNG AN PHƯỜNG 11 QUẬN 3
Ngày 22 tháng 02 năm 1988



[Handwritten signature]

Nguyễn Văn Tiến



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 317091 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Thị Trang

Ấp, ngõ, số nhà : 110 - 112

Thị trấn, đường phố : Võ Văn Tần

Xã, phường : 11

Huyện, quận : Ba

Ngày 10 tháng 3 năm 1982
Trưởng công an : (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3 :

CHỖ DÁN TÀI CH

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Trang	Chủ hộ	Nữ	1936	020545087	Buôn bán	1.10.76		
2	Nguyễn Thị Mai Trang	con	Nữ	1962	020545088		1.10.76		
3	Nguyễn Khoa Chi	con	Nam	1966	021574382		1.10.76		
4	Nguyễn Văn Dương	Con	Nam	1934			9.10.1988		
Số 2222 CHỨNG NHẬN CÔNG DÂN CHÍNH Kuất trừ 110.3 ngày 12/4 năm 1988 UBND PHƯỜNG 11/11/1988									
						11/11/1988			

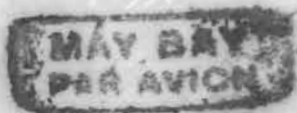
FROM: N. V. DƯƠNG

110 + 112 Đường Trần Văn

Phước, Q. 3, TP. HCM. Việt Nam



JUN 06 1981



TO: ^{Miss} TRUONG THI NGOC DUNG

PO Box 5435

ARL. V.A. 22205-0835

USA



VIA AIR MAIL PAR AVION